

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ TP HỒ CHÍ MINH**

**PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC
CHẤT LƯỢNG CAO TRONG BỐI CẢNH
HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ
Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

LUẬN ÁN TIẾN SĨ KINH TẾ

Tp. Hồ Chí Minh – Năm 2014

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ TP HỒ CHÍ MINH**

**PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC
CHẤT LƯỢNG CAO TRONG BỐI CẢNH
HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ
Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Chuyên ngành: Kinh tế Chính trị

Mã số: 62310102

LUẬN ÁN TIẾN SĨ KINH TẾ

Tp. Hồ Chí Minh – Năm 2014

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan rằng đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu nêu trong luận án là trung thực và chưa từng được công bố trong các công trình khác.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 12 năm 2014

Tác giả

MỤC LỤC

Trang phụ bìa	
Lời cam đoan.....	i
Mục lục.....	ii
Danh mục các chữ viết tắt.....	vi
Danh mục các bảng, hình vẽ, đồ thị.....	vii
MỞ ĐẦU	1
CHƯƠNG 1. CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO TRONG BỐI CẢNH HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ	14
1.1. Khái niệm và các tiêu chí đánh giá nguồn nhân lực chất lượng cao trong bối cảnh HNKTQT	14
1.1.1. Phát triển nguồn nhân lực và nguồn nhân lực chất lượng cao	14
1.1.2. Hội nhập kinh tế quốc tế và yêu cầu đối với phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao	27
1.1.3. Những yếu tố ảnh hưởng đến phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong thời kỳ HNKTQT ở khía cạnh cung cầu lao động	33
1.2. Một số lý thuyết về vai trò của nguồn nhân lực chất lượng cao trong phát triển và hội nhập quốc tế	45
1.2.1. Lý thuyết về nguồn nhân lực chất lượng cao là yếu tố trực tiếp của quá trình sản xuất	45
1.2.2. Lý thuyết về vốn nhân lực và tăng trưởng kinh tế	50
1.2.3. Lý thuyết về ích lợi của việc đầu tư vào vốn nhân lực	52
1.2.4. Lý thuyết về vai trò của nguồn nhân lực chất lượng cao trong hội nhập quốc tế	55
1.3. Những bài học rút ra từ việc nghiên cứu kinh nghiệm của các nước Hàn Quốc, Trung Quốc và Malaysia	58
1.3.1. Bài học kinh nghiệm về đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao	58
1.3.2. Bài học kinh nghiệm về sử dụng nguồn nhân lực chất lượng cao	59
Tóm tắt chương 1	

CHƯƠNG 2: PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU VẤN ĐỀ PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO TRONG BỐI CẢNH HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ 62

2.1. Khung phân tích	62
2.2. Phương pháp tiếp cận vấn đề nghiên cứu	62
2.2.1. Phương pháp luận duy vật biện chứng và duy vật lịch sử	63
2.2.2. Phương pháp tiếp cận liên ngành	65
2.2.3. Phương pháp tiếp cận điểm.....	65
2.2.4. Phương pháp nghiên cứu tài liệu.....	65
2.2.5. Phương pháp phân tích và tổng hợp.....	66
2.2.6. Phương pháp so sánh, đối chiếu.....	66
2.3. Phương pháp nghiên cứu định tính và định lượng.....	66
2.3.1. Nghiên cứu định tính.....	66
2.3.2. Phương pháp nghiên cứu định lượng	69
2.4. Hệ thống thông tin, dữ liệu nghiên cứu.....	72
2.4.1. Thông tin thứ cấp	72
2.4.2. Thông tin sơ cấp.....	72
2.5. Quy trình nghiên cứu	74

Tóm tắt chương 2

CHƯƠNG 3. THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO TRONG BỐI CẢNH HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH 76

3.1. Tổng quan về sự phát triển kinh tế và tiến trình hội nhập quốc tế của TP.HCM	76
3.1.1. Tổng quan về sự phát triển kinh tế của TP.HCM	76
3.1.2. Khái quát về tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế của TP.HCM	78
3.2. Phân tích thực trạng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao ở TP.HCM	81
3.2.1. Thực trạng nguồn nhân lực chất lượng cao ở khía cạnh cung lao động	81
3.2.1.1. Tình hình đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao ở TP.HCM hiện nay ...	81
3.2.1.2. Yếu tố khoa học công nghệ đối với phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao ở TP.HCM	92

3.2.1.3. Yếu tố văn hoá và xã hội trong đội ngũ nhân lực chất lượng cao ở TP.HCM	94
3.2.1.4. Chính sách của Nhà nước đối với nguồn nhân lực chất lượng cao ở TP.HCM.....	95
3.2.2. Thực trạng nguồn nhân lực chất lượng cao ở khía cạnh cầu lao động	96
3.2.2.1. Qui mô, cơ cấu nguồn nhân lực chất lượng cao	96
3.2.2.2. Chất lượng nguồn nhân lực chất lượng cao ở TP.HCM hiện nay	103
3.2.2.3. Chính sách sử dụng đối với lao động chất lượng cao hiện nay ở TP.HCM	112
3.3. Những vấn đề đặt ra đối với phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao ở TP.HCM trong bối cảnh HNKTQT	114
3.3.1. Những bất cập đối với phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao ở TP.HCM trong bối cảnh HNKTQT ở khía cạnh cung lao động.....	114
3.3.2. Những bất cập đối với phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao ở TP.HCM trong bối cảnh HNKTQT ở khía cạnh cầu lao động.....	116
3.3.3. Nguyên nhân của những tồn tại trong phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao ở TP.HCM	119
Tóm tắt chương 3	

CHƯƠNG 4. QUAN ĐIỂM, PHƯƠNG HƯỚNG VÀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO TRONG BỐI CẢNH HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH.....

..... **123**

4.1. Những quan điểm chủ đạo trong phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế của TP.HCM.....	123
4.1.1. Xác định vai trò quyết định của việc phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao	123
4.1.2. Hoạch định chính sách phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao một cách hợp lý	124
4.1.3. Cải cách giáo dục phù hợp với yêu cầu của đổi mới	125
4.1.4. Có chiến lược bồi dưỡng, sử dụng và phát triển hợp lý và đồng bộ.....	126

4.2. Phương hướng, mục tiêu phát triển nguồn nhân lực nhằm đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế của TP.HCM	127
4.2.1. Phương hướng cơ bản	127
4.2.2. Những mục tiêu chủ yếu	129
4.3. Một số giải pháp cấp thiết nhằm phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế trên địa bàn TP.HCM	130
4.3.1. Nhóm giải pháp phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao ở khía cạnh cung lao động trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế trên địa bàn TP.HCM	130
4.3.1.1. Giải pháp về giáo dục đào tạo đối với phát triển NNLCLC	130
4.3.1.2. Giải pháp về khoa học công nghệ đối với phát triển NNLC.....	135
4.3.1.3. Giải pháp về chính sách của nhà nước đối với phát triển NNLCLC	137
4.3.2. Nhóm giải pháp phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao ở khía cạnh cầu lao động trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế trên địa bàn TP.HCM	139
4.3.2.1. Giải pháp về quy mô cơ cấu đối với phát triển NNLCLC	139
4.3.2.2. Giải pháp về chất lượng đối với phát triển NNLCLC	141
4.3.2.3. Giải pháp về chính sách sử dụng đối với phát triển NNLCLC.....	147
Tóm tắt chương 4	
KẾT LUẬN	153
DANH MỤC CÔNG TRÌNH CỦA TÁC GIẢ.....	156
TÀI LIỆU THAM KHẢO	157
PHỤ LỤC	

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

1. BCHTW : Ban Chấp hành Trung ương
2. CHND : Cộng hoà nhân dân
3. CMKT : Chuyên môn kỹ thuật
4. CNH, HĐH : Công nghiệp hoá, hiện đại hoá
5. CNKT : Công nhân kỹ thuật
6. CSDN : Cơ sở dạy nghề
7. ĐH : Đại học
8. GD-ĐT : Giáo dục đào tạo
9. HNKTQT : Hội nhập kinh tế quốc tế
10. KCX-KCN : Khu chế xuất, khu công nghiệp
11. NCKH : Nghiên cứu khoa học
12. NNLCLC : Nguồn nhân lực chất lượng cao
13. TCCN : Trung cấp chuyên nghiệp
14. THCS : Trung học cơ sở
15. THPT : Trung học phổ thông
16. TP.HCM : Thành phố Hồ Chí Minh
17. TW : Trung ương

DANH MỤC CÁC BẢNG, BIỂU, HÌNH VẼ

Bảng 3.1. Tổng hợp giáo viên và học sinh trung cấp chuyên nghiệp	84
Bảng 3.2. Qui mô đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính qui phân theo nhóm ngành..	88
Bảng 3.3. Doanh nghiệp đang hoạt động (thời điểm 31/12/2011).....	96
Bảng 3.4. Số liệu lao động – việc làm TP.HCM giai đoạn (2000-2009).....	96
Bảng 3.5. Chỉ số cơ cấu cung nhân lực theo trình độ nghề.....	102
Bảng 3.6. Thống kê mô tả điểm đánh giá của các doanh nghiệp về thể lực	104
Bảng 3.7. Tỷ lệ lao động đang làm việc đã qua đào tạo (%)	105
Bảng 3.8. Thống kê mô tả điểm đánh giá của các doanh nghiệp về trí tuệ	106
Bảng 3.9. Thống kê mô tả điểm đánh giá của các doanh nghiệp về nhân cách.....	108
Bảng 3.10. Thống kê mô tả điểm đánh giá của các doanh nghiệp về tính năng động xã hội.....	111
Biểu đồ 3.1. Đánh giá tổng hợp chất lượng giáo dục và nguồn nhân lực ở một số nước châu Á	83
Biểu đồ 3.2. Biểu đồ thể hiện các nhu cầu của lao động chất lượng cao tại TP.HCM.	113
Hình 2.1. Khung phân tích	62
Hình 2.2. Qui trình nghiên cứu	74

PHẦN MỞ ĐẦU

Sự phát triển của thế giới đang bước sang trang mới với những thành tựu có tính đột phá, trong đó yếu tố đóng vai trò trung tâm quyết định sự biến đổi về chất của nền kinh tế chính là nguồn nhân lực chất lượng cao. Sự thống trị của các nhân tố truyền thống như số lượng đất đai, lao động, hay nguồn vốn giờ đây đã được thay đổi. Chính nguồn nhân lực chất lượng cao mới là yếu tố cơ bản nhất của mọi quá trình, bởi lẽ những yếu tố khác vẫn có thể có được nếu có tri thức, song tri thức không tự nhiên xuất hiện mà phải thông qua một quá trình giáo dục, đào tạo và hoạt động thực tế. Ngày nay, sự cạnh tranh giữa các quốc gia, các doanh nghiệp chủ yếu là cạnh tranh về hàm lượng chất xám, nghĩa là hàm lượng tri thức kết tinh trong sản phẩm hàng hoá dịch vụ nhờ vào nguồn nhân lực có chất lượng. Vì vậy, để có được tốc độ phát triển cao và bền vững, các quốc gia trên thế giới đều chú trọng đến việc phát triển nguồn nhân lực, một vấn đề cấp bách có tầm chiến lược, có tính sống còn trong bối cảnh toàn cầu hoá kinh tế thế giới.

Hiện nay, công nghệ Việt Nam ở mức trung bình kém. Trong các ngành công nghiệp, hệ thống máy móc thiết bị lạc hậu từ 2 đến 4 thế hệ so với thế giới. Tình trạng thiếu công nhân kỹ thuật, đặc biệt là công nhân bậc cao là nhân tố trực tiếp ảnh hưởng đến quá trình thực hiện chuyển giao công nghệ, làm giảm hiệu suất sử dụng của thiết bị công nghệ.

Trong cơ cấu trình độ của lực lượng lao động của nước ta, tỷ lệ lao động được đào tạo không chỉ quá thấp mà còn rất bất hợp lý. Chúng ta thiếu cả cán bộ trên đại học, đại học, trung học chuyên nghiệp và công nhân kỹ thuật lành nghề, nhưng thiếu hụt nghiêm trọng hơn cả là chuyên gia đầu ngành và công nhân lành nghề – kỹ thuật viên (Lê Văn Toàn, 2007).

Báo cáo chính trị của Ban Chấp Hành trung ương khoá IX tại đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng cũng xác định rằng con đường công nghiệp hoá, hiện đại hoá của nước ta cần và có thể rút ngắn thời gian so với các nước đi trước, và muốn vậy thì phải phát huy nguồn lực trí tuệ và sức mạnh tinh thần của người Việt Nam thông qua giáo dục và đào tạo, khoa học, công nghệ, gắn với hội nhập quốc tế,